TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/HSST
Ngày: 24/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Doanh và ông Tạ Minh Tiếp.

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên và điểm cầu thành phần là phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 28/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 10/5/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lường Văn T; Sinh năm: 1985

Nơi đăng ký HKTT: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không;Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Lường Văn T1; sinh năm 1954; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ tên mẹ: Lò Thị H; sinh năm 1954; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Anh chị em ruột: có 8 người, bị cáo là thứ 5; Vợ: Cà Thị Á; sinh năm 1986; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con: có 3 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/11/2022 đến ngày 13/11/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, theo Lệnh trích xuất có mặt tại điểm cầu thành phần.

***Người bào chữa cho bị cáo**: Ông Đàm Huy H1 – Luật sư thực hiện hợp đồng trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H.

Người làm chứng:

- Anh Hoàng Tiến T2, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

- Anh Trịnh Văn H2, sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Tại phiên tòa: Có mặt ông H1, vắng mặt anh T2, anh H2.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 10/11/2022, tại đoạn đường đi vào Nghĩa trang thôn A, xã N, huyện V; Cơ quan CSĐT Công an huyện V phối hợp với Công an xã N và Tổ công tác đảm bảo an ninh, trật tự của Công an huyện V trong Khu đô thị S, đã bắt quả tang Lường Văn T, sinh năm 1985, HKTT: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La, đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người. Thu tại túi quần phía trước bên phải của T 01 chiếc ví nữ màu đỏ, có khóa kéo, bên trong ví đựng 85 gói nilon màu xanh đều chứa chất dạng cục và bột màu trắng, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; 01 gói giấy bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 03 viên nén màu đỏ, đường kính 0,6cm, trên mặt các viên nén đều có chữ WY, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2. Thu tại túi quần phía trước bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có lắp 01 sim Viettel, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3. Thu tại túi áo khoác phía trước bên phải số tiền 1.500.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã đưa T đến Trung tâm y tế huyện V để xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể của T và ra Quyết định trưng cầu giám định ma tuý đối với các chất đã thu giữ của T trong các phong bì niêm phong ký hiệu M1, M2. Kết quả xét nghiệm xác định trong máu của Lường Văn T dương tính với ma túy(MOP). Tại Bản kết luận giám định số 396/KL-KTHS (MT) ngày 13/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: mẫu chất màu trắng dạng cục, bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có tổng khối lượng là: 7,226g là ma túy loại Heroine; Mẫu chất dạng viên nén màu đỏ trong niêm phong ghi ký hiệu M2, có tổng khối lượng là 0,268g là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra vụ án, Lường Văn T khai nhận bản thân thường xuyên sử dụng chất ma túy loại Heroine và sống lang thang tại địa bàn xã N, huyện V từ đầu tháng 11 năm 2022. Khoảng 13 giờ 20 ngày 10/11/2022, T đi đến khu vực Nghĩa trang thôn A, xã N xem có đối tượng nào bán ma túy sẽ nhận bán thuê để được trả công bằng ma túy để T sử dụng. Khi đi đến đoạn đường vào Nghĩa trang thôn A thì T gặp 2 người nam giới không rõ nhân thân, lai lịch, có biểu hiện bán ma túy. T bảo với 2 người này để cho T bán ma túy hộ, bán xong thì cho T xin 5 gói ma tuý và 2 người này đồng ý. Sau đó, một người đưa cho T chiếc ví màu đỏ, loại ví nữ, bên trong đựng 100 gói ma túy loại Heroin và 01 gói giấy bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 03 viên ma túy tổng hợp màu đỏ và nói với T: Heroin bán 100.000đ/1 gói, ma túy tổng hợp

bán 90.000đ/viên. Sau khi giao ma túy cho T, thì 2 người này đi ra xa đứng (cách chỗ T khoảng 20m) để cảnh giới, còn T đứng tại chỗ để bán ma túy. Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T đã bán được 15 gói ma túy cho 3 người không rõ tên, tuổi, địa chỉ (mỗi người mua 5 gói) thu được số tiền là 1.500.000đ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan như nêu ở trên. Ngoài ra Thiêm còn khai nhận, vào ngày 09/11/2022 tại thôn A, xã N, huyện V, T đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroin.

Trong giai đoạn truy tố, T thay đổi lời khai, không thừa nhận đã bán trái phép chất ma túy cho 3 người và khẳng định: trong ngày 10/11/2022 đã bán được 15 gói ma túy loại Heroin cho một người, thu được số tiền 1.500.000đ. Số ma túy còn lại, T chưa kịp bán thì bị bắt như nêu ở trên.

Đối với 2 người nam giới đã giao ma tuý cho T để bán và người mua ma tuý của T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xác minh xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Thiêm, ngày 07/3/2023 Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSVG ngày 27/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Lường Văn Thiêm về tội: ***"Mua bán trái phép chất ma túy"*** theo điểm i, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, xin được miễn án phí hình sự theo quy định vì là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Bị cáo từ chối nhận lại chiếc điện thoại.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội: "***Mua bán trái phép chất ma túy".*** Áp dụng: Điểm i, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a, b khoản 1 điều 46; Điểm b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt Lường Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định bên trong chứa: 7,200g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 0,250g ma túy, loại Methaphetamine trong niêm phongkí hiệu M2; 85 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đựng ma túy, 02 vỏ phong bì

niêm phong mẫu vật gửi giám định và 01 chiếc ví nữ màu đỏ; Trả lại bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh. Tịch thu của bị cáo T sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000đ. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo: Không tranh luận về tội danh, đề nghị HĐXX xem xét về việc bị cáo thuộc người dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa hạn chế, chưa có tiền án tiền sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

- Bị cáo không bổ sung cũng như không tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo, người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/11/2022 tại đoạn đường V thôn A, xã N, huyện V; Cơ quan CSĐT Công an huyện V phối hợp với Công an xã N và Tổ công tác đảm bảo an ninh, trật tự của Công an huyện V trong Khu đô thị S đã phát hiện, bắt quả tang Lường Văn T đang có hành vi cất giữ trái phép trên người 85 gói ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 7,226g và 03 viên nén ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,268g. Mục đích Thiêm cất

giấu số ma túy trên để bán cho người khác. Ngay trước khi bị bắt, T đã bán 15 gói ma tuý, loại Heroine cho 1 người không rõ nhân thân, lai lịch, được số tiền là 1.500.000đồng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời nên vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo mua bán 2 loại chất ma túy là Heroin và M. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người sử dụng chất ma túy, nhận thấy việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận cao, kiếm lời lớn có thể thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã liều lĩnh, bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm về ma túy đã, đang và sẽ diễn ra trên địa bàn huyện V.

Đối với 2 người nam giới đã giao ma tuý cho bị cáo để bán và người mua ma tuý của bị cáo, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo T, ngày 07/3/2023 Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là chính xác nên không xử lý.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy, bị cáo là đối tượng

nghiện ma túy, tội phạm mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng nên cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, giúp bị cáo cai nghiện được ma túy, cũng như góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định bên trong chứa: 7,200g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 0,250g ma túy, loại Methaphetamine trong niêm phong kí hiệu M2; 85 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đựng ma túy và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 chiếc ví nữ màu đỏ thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo từ chối nhận lại, chiếc ví đã không cò giá trị sử dụng nên sẽ cho tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội sẽ trả lại bị cáo, nhưng bị cáo từ chối nhận lại đề nghị tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 1.500.000đồng thu giữ của bị cáo, số tiền này bị cáo bán ma túy có được, là tiền do phạm tội mà có nên sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin được miễn án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án sẽ miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn T phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***"

2. Căn cứ vào:

- Điểm i, p khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a, b khoản 1 điều 46; Điểm b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lường Văn T 7 (bẩy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/11/2022.

5. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định bên trong chứa: 7,200g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 0,250g ma túy, loại Methaphetamine trong niêm phong kí hiệu M2; 85 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đựng ma túy, 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định và 01 chiếc ví nữ màu đỏ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh;

- Tịch thu của bị cáo T số tiền 1.500.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang và Ủy nhiệm chi giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Kho bạc Nhà nước huyện V ngày 24/5/2023).

6. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- CA huyện Văn Giang
- VKS huyện Văn Giang
- Chi cục THADS huyện Văn Giang
- UBND Mường Bám, Thuận Châu, Sơn La.
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Vũ Thu Giang